

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
SỞ XÂY DỰNG

Số: /TB-SXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Danh sách Đăng kiểm viên và Nhân viên nghiệp vụ tại các Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện khoản 8 Điều 24 Nghị định 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới.

Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng thông báo danh sách Đăng kiểm viên và Nhân viên nghiệp vụ tại các Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới trên địa bàn tỉnh.

(Đính kèm Phụ lục)

Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng thông báo đến các đơn vị để biết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- UBND tỉnh;
- Cục Đăng kiểm Việt Nam;
- Sở XD các tỉnh, thành phố;
- Sở GTCC Hồ Chí Minh;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc sở;
- Các CSĐK trên địa bàn;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, QLVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Quách Hoàng Đẹp

Phụ lục

Danh sách Đăng kiểm viên và Nhân viên nghiệp vụ tại các Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng
(Đính kèm Thông báo số /TB-SXD ngày /3/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng)

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Mã số ĐKV	Hạng ĐKV	Đủ điều kiện thực hiện các công đoạn					Ghi chú
					CD1	CD2	CD3	CD4	CD5	
I. Chi cục Đăng kiểm số 16 (Cơ sở đăng kiểm 83-01V)										
Địa chỉ: Số 855, Trần Hưng Đạo, phường 10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng										
01	Thái Trường Giang	01/06/1971	01715	ĐKV Hạng I	x	x	x	x	x	
02	Triệu Hồng Lâm	08/11/1967	01717	ĐKV Hạng I	x	x	x	x	x	
03	Quách Xía Chên	01/01/1972	01716	ĐKV Hạng I	x	x	x	x	x	
04	Nguyễn Thành Đạt	03/01/1992	01726	ĐKV Hạng I	x	x	x	x	x	
05	Võ Minh Khương	09/12/1986	01283	ĐKV Hạng II	x	x	x	x	x	
06	Dương Nhật Bản	21/08/1999	20186	ĐKV Hạng II	x	x	x	x	x	
07	Trần Thị Ngọc Hân	16/12/1989	/	NVNV	/	/	/	/	/	
08	Lê Thị Thiên Nhi	28/03/1992	/	NVNV	/	/	/	/	/	
II. Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 83-03D										
Địa chỉ: Số 143, Quản lộ Phụng Hiệp, phường 3, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng										
01	Trần Anh Tuyên	03/12/1976	01224	ĐKV hạng I	x	x	x	x	x	
02	Đỗ Hoàng Nam	26/11/1997	20152	ĐKV hạng II	x	x	x	x	x	
03	Huỳnh Văn Nhựt	14/12/1998	20045	ĐKV hạng II	x	x	x	x	x	
04	Phan Thiện Nhân	01/03/2000	20444	ĐKV hạng II	x	x	x	x	x	
05	Trịnh Minh Quý	29/11/2000	20536	ĐKV hạng II	x	x	x	x	x	
06	Nguyễn Hoài Linh	06/03/2000	20535	ĐKV hạng II	x	x	x	x	x	
07	Phan Thị Anh Thư	21/09/2000	20448	ĐKV hạng II NVNV	x	x	x	x	x	
08	Hồ Thị Thúy Liễu	29/07/1985	/	NVNV	/	/	/	/	/	